

LỄ THẬT VỀ SỰ TIN ĐẾN DANH ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST

Bài 1- Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật.

Khi người ta nói *hãy tin Chúa*, ấy là sự kêu gọi người ta *hãy có đức tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ*, nhưng ít người để ý đến ý nghĩa đầy đủ và trọn vẹn của chữ **tin** được chép trong Kinh-Thánh, vì phần nhiều người làm công việc giảng Tin-Lành, đã không phải do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, và ngay từ lúc ban đầu, khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được thành lập trên đất này, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã không tập trung vào sự giảng và dạy cho những người mới tin Chúa nhận biết được tầm quan trọng của việc hiểu biết ý nghĩa của từng chấm, từng nét trong Luật pháp, như Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo (Ma-thi-ơ 5:17-20), mà họ chỉ tập trung vào sự kêu gọi mọi người hãy tin Đức Chúa Jêsus Christ để được cứu rỗi linh hồn mà thôi. Điều này vẫn tiếp tục xảy ra trên khắp trái đất này, ngay cả những buổi truyền giảng lớn, được chuẩn bị kỹ lưỡng và tốn nhiều công sức và thời gian của những người hầu việc Chúa, người ta cũng bỏ qua mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, đó là:

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các ngươi. Và này, Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.

Nếu chỉ giảng về Đức Chúa Jêsus Christ mà không dạy người ta hiểu biết ý nghĩa và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì giống như người ta trình bày bản thiết kế xây dựng công trình, mà không tiến hành xây dựng theo bản thiết kế đó vậy, kết quả sẽ giống như người ta ăn bánh vẽ mà thôi.

Khi chúng ta nói đến sự **tin Chúa Đức Chúa Jêsus Christ**, là nói đến sự tin đến Đấng mà Kinh-Thánh đã chép là **Con một của Đức Chúa Trời** (Giăng 3:18), là **cánh tay hữu** của Đức Chúa Trời (Xuất Ê-díp-tô Ký 15:6; Phục truyền luật lệ ký 33:2; Thi-Thiên 20:6 & 45:4 & 78:54); là **Thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc** (Thi-Thiên 110:4), là **Đấng Lạ lòng**, là **Đấng Mưu luận**, là **Đức Chúa Trời Quyền năng**, là **Cha Đời đời**, là **Chúa Bình an**. (Ê-sai 9:5), **Danh Ngài được tôn cao trên hết mọi danh**, hầu cho nghe đến **Danh Đức Chúa Jêsus**, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng **Jêsus Christ là Chúa**, mà tôn vinh **Đức Chúa Trời**, là **Đức Chúa Cha** (Phi-líp 2:9-11). **Con một Đức Chúa Trời** còn được gọi là **Con người** (nguyên văn là *Con trai của loài người - The Son of man*, được chép 85 lần trong Kinh-Thánh, bắt đầu từ sách Đa-ni-ên đoạn 7 câu 13 đến sách Khải huyền đoạn 14 câu 14).

Danh **Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời** (Khải huyền 19:13) và như vậy, sự tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ là sự tin đến **uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng, thanh danh** của Lời Đức Chúa Trời. Khi Đức Chúa Trời phán với loài người, ấy là Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, để **loài người sẽ nhờ sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời** (Lê-vi ký 18:4-5; Giăng 3:16-19).

Vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, nên được gọi là Luật pháp của loài người (Giăng 8:17 & 10:34) để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong Kinh-Thánh mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người nào thật sự tin đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn người đó được phục hồi sự sống, nghĩa là được tái sanh, nếu người ấy **bám chặt lấy, túm chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy Lời của Đức Chúa Trời** (ý nghĩa của chữ **đã nhận Ngài - received**^{G2983} **him** chép trong Giăng 1:12).

Người tin Chúa (tức là những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời) phải nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người trên đất này theo ảnh tượng của Ngài, mà chỉ sau khi loài người đã được nên giống hệt như Đức Chúa Trời, thì bấy giờ Đức Chúa Trời mới ban cho loài người đầy đủ quyền phép (**complete authority - have dominion**) để quản trị những công việc do tay Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này (Thi-Thiên 8). Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban phước cho loài người tại nơi vườn Ê-đen, Đức Giê-Hô-Va đã phán với loài người - A-đam rằng: **“Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.”** (Sáng thế ký 1:28).

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặt loài người (A-đam) vào trong vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn, Ngài đã phán với A-đam rằng: **“Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.”** (Sáng thế ký 2:16-17).

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam, thì Sa-tan cũng đã ở trong vườn Ê-đen và nó đã nghe được mạng lệnh của Đức Chúa Trời và nó biết rằng, nếu loài người (A-đam) vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì loài người sẽ chết, nghĩa là linh hồn loài người - A-đam - sẽ chết như Sa-tan vậy, vì chính Sa-tan đã phạm tội nghịch lại sự cai trị của Đức Chúa Trời, nên nó cùng các thiên sứ đã nghe lời gian dối của nó mà bị đuổi ra khỏi thiên đàng và chúng biết sự cuối cùng của chúng là phải bị ném vào hồ có lửa thiêu đốt đời đời.

Sa-tan đã sử dụng sự gian dối mà lừa được Ê-va, vợ của A-đam, khiến người nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời mà giơ tay lên hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và ăn, rồi người cũng đưa trái đó cho chồng mình, là A-đam và A-đam đã ăn trái đó và bởi tội lỗi của A-đam mà loài người bị phán xét vào sự chết.

Sáng thế ký 3:14-24: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bực như Chúng Ta; vậy bây giờ, Ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặt cây cối đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòe, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với con rắn (Sa-tan) và với loài người, cả Ê-va và A-đam, nghĩa là cả linh hồn với thân thể xác thịt của loài người là vẫn còn đến cho đến khi trái đất không còn nữa.

Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh được gọi là Luật pháp văn tự (chữ), luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, tức là các lời văn tự của Kinh-Thánh làm chứng về những sự mâu nhiệm, được gọi là sự sâu nhiệm, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Vì cơ tội lỗi của A-đam mà đất bị rửa sả, còn linh hồn loài người thì bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc linh hồn loài người không thể dò biết được những sự toan tính của tâm trí xác thịt mình, nên khó có thể quản trị được thân thể xác thịt mình, mà nếu linh hồn loài người không thể quản trị được thân thể xác thịt mình, thì khi thân thể vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, sự phán xét của Luật pháp sẽ giáng trên linh hồn người ấy, còn thân thể xác thịt thì bị rửa sả và bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi. Khi loài người bị ma quỷ cầm buộc thì muôn vật trên đất này không được giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ và như vậy, môi trường sống của loài người trên đất này trở nên khắc nghiệt, như Đức Chúa Trời đã phán với A-đam khi A-đam đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác: **“Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.”** (Sáng thế ký 3:17-19)

Việc loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, là bóng về sự linh hồn loài người bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, mà vườn Ê-đen đó là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, mà Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh mà loài người chúng ta đang có đó làm chứng cho những sự không được chép thành văn tự, nhưng có thật và hằng còn trong Đức Chúa Trời.

Khi linh hồn loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, (sự vinh hiển đó là sự sáng thật của loài người), thì loài người không thể thấy được Nước Đức Chúa Trời và không thể vào được Nước Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòe giữ con đường đi đến cây sự sống, điều đó là bóng về mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán.

Như vậy, nếu linh hồn loài người không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì khi thân thể xác

thịt người ta qua đời, thì linh hồn người đó sẽ bị hư mất đời đời nơi hoả ngục.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự yêu thương, Ngài đã phán xét A-đam và Ê-va, nhưng dòng dõi ra từ A-đam thì phải chịu hậu quả của tội lỗi mà A-đam, nghĩa là loài người hết thấy đều là nạn nhân của tội lỗi, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ như Ngài đã định từ lúc ban đầu, đó là sau cơn nước lụt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên để huỷ diệt loài người hung ác ở trên đất này, nhưng Ngài đã để lại một gia đình, gồm tám người, đó là gia đình của Nô-ê, là **một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời** (Sáng thế ký 6:9). Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhận lấy của lễ thiêu từ Nô-ê, Ngài đã quyết định ở trong lòng Ngài về sự cứu chuộc loài người.

Sáng thế ký 8:20-22: Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Khi Đức Giê-Hô-Va quyết định rằng, Ngài sẽ không vì tội lỗi của linh hồn loài người mà rửa sả đất nữa, điều đó không có nghĩa là sự rửa sả sẽ tự động biến mất khỏi trái đất này, mà trong muôn vật thuộc về đất có thân thể xác thịt của loài người. Nhưng để sự rửa sả được loại bỏ, thì chính loài người phải tiếp tục thi hành trách nhiệm của mình, là **phải quản trị đất, bắt đất phục tùng** và loài người phải làm đổ mồ hôi trán mới có vật do đất sanh ra mà ăn, đó là công việc thuộc về xác thịt, nhưng những công việc đó đều là bóng về công việc thuộc về thần linh và sự sống, vì Đức Giê-Hô-Va đã định rằng: **Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Nghĩa là: Nếu còn có loài người được sanh ra trên đất này trong thân thể xác thịt, thì Đức Giê-Hô-Va vẫn còn tiếp tục ban Luật pháp của Ngài cho linh hồn người đó và khi Luật pháp đã được ban cho người nào, vì bất kỳ người nào được sanh ra trên đất này, thì sự sống của người đó, cả thuộc thể và thuộc linh, đều phải chịu sự cai trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ (đã) ban cho loài người, dù người đó tin hay không tin, biết hay không biết có Đức Chúa Trời, còn đối với những người sẽ tin nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tùy theo những sự đã định trong Luật pháp của Ngài mà có **mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được** đối với những người đó.

Trong sự khôn ngoan và sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho Ngài một dòng dõi bắt đầu từ một người được Ngài kể là công bình cho vì có đức tin nơi Lời của Ngài, người đó là Áp-ra-ham, được thực hiện theo sự đã định ở trong lòng Ngài, như đã chép trong sách Sáng thế ký 8:20-22, đó Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Luật pháp của Ngài cho dòng dõi được chọn này, để từ dòng dõi này mà Ngài sẽ có một dòng dõi đông như sao trên trời, đông như cát bãi biển vậy. Dòng dõi này được đặt tên là Y-sơ-ra-ên, đó là chữ **יִשְׂרָאֵל** - Yisrael, số 3478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“người có quyền phép của con vua, người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời”**.

Khi Đức Giê-Hô-Va ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã biệt riêng chi phái Lê-vi khỏi các chi phái của Y-sơ-ra-ên, để những người nam trong chi phái này làm các công việc thuộc về đền tạm của Ngài ở giữa dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va đã chỉ định A-rôn, anh của Môi-se, là người Lê-vi, cùng các con trai của A-rôn vào chức vụ thầy tế lễ, để dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng thi hành các nghi lễ về sự thờ phượng, là bóng về những sự sẽ được thực hành trên thân thể xác thịt của những người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Thầy tế lễ thượng phẩm của Nước Đức Chúa Trời, trong thời kỳ hoán cải. (Hê-bơ-rơ 9:10)

A-rôn là người Lê-vi, anh của Môi-se. A-rôn là chữ **אַהֲרֹן** - Aharown, số 175 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Người mang ánh sáng - light bringer”**.

Tại điểm này, chúng ta cần chú ý đến công việc lạ lùng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với các tạo vật của Ngài, đó là danh xưng của những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài.

Thiên sứ đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã xúc dầu cho, để phụ trách âm nhạc thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, được Ngài đã đặt tên là Lucifer (bản tiếng Việt chép là sao mai).

Chữ sao mai - Lucifer^{H1966} chép trong sách tiên tri Ê-sai 14 câu 12, đó là chữ **הֵיְלֵל** - heylel, số 1966 ra từ chữ **הָלַל** - halal, số 1984 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngôi sao buổi sáng, sao mai; để chiếu ánh sáng, để được trong sạch, để ngợi khen, để ca tụng, để khoe khoang, để làm cho nổi danh, đại đột, ngu xuẩn, tự làm**

giả mạo;

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ được dùng để chép Kinh-Thánh phần Cựu-ước và ngôn ngữ Hy-lạp được dùng để chép phần Tân-ước, thì chữ **danh (name)** có nghĩa là: **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, thanh danh.**

Đức Giê-hô-Va đặt tên cho tạo vật nào, thì đó là Đức Giê-hô-Va muốn tạo vật đó mang trách nhiệm về **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng, thanh danh** theo ý nghĩa của tên mà Đức Giê-hô-Va đã đặt cho.

Trong sự mưu luận, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự sẽ xảy đến đối với từng tạo vật mà Ngài đã tạo nên, thì trong chữ **Lucifer**^{H1966} bao gồm hai phần là ngọn và gốc. Ngọn là tên thường gọi, như **Lucifer**, nghĩa là **sao mai, ngôi sao buổi sáng**, còn gốc của chữ **Lucifer** này, mang hai ý nghĩa vừa có nghĩa tích cực vừa có ý nghĩa tiêu cực. Phân tích cực (**nếu Lucifer luôn kính sợ Đức Giê-hô-Va**) đó là: **để chiếu ánh sáng, để được trong sạch, để ngợi khen, để ca tụng.** Phân tiêu cực, (**nếu Lucifer trở nên kiêu ngạo, quên phần trách nhiệm của mình**), đó là: **để khoe khoang, để làm cho nổi danh, sự đại dột, ngu xuẩn, tự làm giả mạo;**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về Lucifer (Sa-tan): “**Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sắm sẵn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa!**” (Ê-xê-chi-ên 28:13-16.)

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn và lập A-rôn làm chức thầy tế lễ, nghĩa là Đức Giê-hô-Va đã định từ trước trong sự mưu luận của Ngài, về những người sẽ được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời, mà A-rôn là bóng về những người sẽ được Đức Giê-hô-Va chỉ định và những người sẽ được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ này, phải nhận biết trách nhiệm của mình, phải là **người giữ sự sáng, là người chiếu sự sáng ra**, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người hầu việc Ngài phải có.

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Khi xưa, các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã không nhờ cậy Đức Giê-hô-Va để hiểu biết ý nghĩa của các Lời đã được chép trong cuốn sách Luật pháp mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng họ lại hầu việc Đức Giê-hô-Va theo ý riêng của xác thịt mình, vì thế cho nên dân Y-sơ-ra-ên không biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, đồng nghĩa với việc linh hồn họ không được sự sống lại và thân thể xác thịt của họ không được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và sự cuối cùng của họ là sự chết.

Vào năm 753B.C., Đức Giê-hô-Va đã phán qua tiên tri Ô-sê về điều Ngài sẽ làm cho tuyển dân của Ngài, không phải là cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng cho một dân được gọi là **dân của Đức Chúa Trời**, nghĩa là cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Đức Giê-hô-Va, mà tiếp nhận Luật pháp của Ngài và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn đã được chép trong Luật pháp đó, sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu những người đó làm theo điều kiện mà Đức Giê-hô-Va đã phán.

Ô-sê 6:1-3: **Hãy đến, chúng ta hãy trở về cùng Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã xé chúng ta, song Ngài sẽ chữa lành cho; Ngài đã đánh chúng ta, song sẽ buộc vết tích. Trong hai ngày, Ngài sẽ khiến chúng ta tỉnh lại; ngày thứ ba, Ngài sẽ dựng chúng ta dậy, chúng ta sẽ sống trước mặt Ngài. Chúng ta khá nhìn biết Đức Giê-hô-va; chúng ta khá gắng sức nhìn biết Ngài. Sự hiện ra của Ngài là chắc chắn như sự hiện ra của mặt trời sớm mai, Ngài sẽ đến cùng chúng ta như mưa, như mưa cuối mùa tưới đất.**

Bản King James version chép: ³Then shall we know^{H3045}, if we follow^{H7291} on to know^{H3045} the LORD^{H3068}: his going^{H4161} forth^{H4161} is prepared^{H3559} as the morning^{H7837}; and he shall come^{H935} unto us as the rain^{H1653}, as the latter^{H4456} and former^{H3138} rain^{H3384} unto the earth^{H776}.

Theo nguyên bản Kinh-Thánh tiếng Hê-bơ-rơ, 3 câu trên có nghĩa là: **Hãy đến, chúng ta hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-Va; Vì Ngài đã xé và Ngài sẽ chữa lành chúng ta; Ngài đã đánh và Ngài sẽ buộc chúng ta lại. Sau hai ngày Ngài sẽ khiến chúng ta sống lại: trong (đến) ngày thứ ba Ngài sẽ dựng chúng ta dậy và**

chúng ta sẽ sống ở trước mặt Ngài. Đến lúc ấy chúng ta sẽ biết, nếu chúng ta noi theo Ngài để nhận biết Đức Giê-hô-Va: sự đi trước của Ngài là để sửa soạn như buổi sớm mai; Ngài sẽ đến với chúng ta như mưa, như mùa cuối mùa và mưa đầu mùa trên đất.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài sẽ không tự tỏ ra những sự mâu nhiệm giấu trong Lời của Ngài, vì Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, **đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thay đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô ướ; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.** (Thi-Thiên 14:2-3 & 53:2).

Chúng ta có Lời hứa của Đức Chúa Jêsus Christ, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó.”** (Giăng 14:1-3).

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, Đức Chúa Jêsus trở về thiên đàng để sửa soạn cho những người hầu việc Ngài một nơi ở trên thiên đàng!

Để chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa của chữ ở: **(Ta ở đâu thì các người cũng ở đó)**, thì chúng ta hãy đến với Lời Chúa Jêsus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha, được chép trong sách Giăng 17:24: **Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nên khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, ấy là chúng ta đang đối diện với Con một của Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ **Con một** đây là nói về Lời kế tự Đức Chúa Trời, là Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời. Còn việc Đức Chúa Trời ban Con một Ngài cho hết thảy những ai sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta phải hiểu là Đức Chúa Trời không ban Đức Chúa Jêsus Christ để làm con trai của người ấy như ý nghĩa của chữ **Con người - the Son of man**), vì trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì **lời nói còn có nghĩa là hạt giống, dòng dõi, sự giả, sự kế tự**. Như vậy, khi chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì Lời Chúa đã chép thể nào, thì người tin Chúa phải hiểu đúng ý nghĩa của Lời đó theo Lẽ thật, vì Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống. Luật pháp văn tự bắt thân thể xác thịt loài người phải vâng phục để làm chết bốn tánh xác thịt, còn Lẽ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống chỉ được tỏ ra cho người nào đã bắt thân thể xác thịt mình vâng phục văn tự, vì khi người nào vâng phục Luật pháp văn tự, thì người sẽ nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn hầu cho tội lỗi của người đó sẽ được buông tha. Đức Chúa Trời đã đặt Lời của Ngài vào vị trí nào trong mạch văn của Luật pháp, thì loài người không được phép thêm vào hay là bớt đi, dù chỉ là một chấm, hay một nét, vì làm như vậy sẽ thay đổi ý nghĩa của Luật pháp, khiến Luật pháp ra sự nói dối.

Đức Chúa Jêsus Christ đang ngồi bên hữu Đức Chúa Cha trên thiên đàng, nhưng Thần của Ngài, được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ, đang cai trị Hội-Thánh của Ngài và Đức Thánh-Linh sẽ tùy theo sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà khiến cho những người được bảo lãnh đó được biết Lẽ thật giấu trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh, mà sự **ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế** mà Đức Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha làm đó là bóng.

Nếu người tin Chúa không nhờ cậy Đức Thánh-Linh để tiếp tục noi theo sự dẫn dắt của Ngài mà nhận biết ý muốn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, thì người đó không thể thấy được và không thể vào được Nước Đức Chúa Trời. Nhưng nếu chúng ta tiếp tục noi theo Đức Thánh-Linh, thì chúng ta sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà được thấy những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus đã gọi những sự đó là sự vinh hiển của Ngài.

Bây giờ chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về loài người.

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Bản King James version chép: ⁶**I have said**^{H559}, **Ye are gods**^{H430}; **and all**^{H3605} **of you are children**^{H1121} **of the most**^{H5945} **High**^{H5945}. ⁷**But ye shall die**^{H4191} **like men**^{H120}, **and fall**^{H5307} **like one**^{H259} **of the princes**^{H8269}.

Chữ **loài người - men**^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ **אָדָם**-‘adam, số 120 ra từ chữ **אָדָם**-‘adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **A-đam, loài người, con người; để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, để bày tỏ màu đỏ (của huyết, sự sống);**

Chữ **quan trưởng** - the princes^{H8269} chép trong câu 7 trên, đó là chữ שָׂר - sar, số 8269 ra từ chữ שָׂרָר - sarar, số 8323 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ thống trị, kẻ cai trị, kẻ đứng đầu, kẻ đầu sỏ, kẻ hành động như hoàng tử, kẻ tranh giành, kẻ ganh đua,*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng là cho hết thảy những người tin Chúa) phải nhận biết thân phận mình, là thần linh, chứ không phải là loài người xác thịt như người ta vẫn tưởng, vì linh hồn của loài người mới thật sự là loài người, còn thân thể của người ta đó là bởi bụi đất mà ra, không có sự sống trong thân thể đó, mà sự sống thật là linh hồn, nhưng linh hồn đó sẽ chết như A-đam, vì ngay khi A-đam và Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, thì linh hồn của họ đã bị phán xét vào sự chết thật, nghĩa là linh hồn họ đã mất quyền làm con của Đức Chúa Trời, mất quyền cai trị muôn vật trên đất này và linh hồn họ không được cứu chuộc, bởi họ đã được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng họ lại cố ý phạm tội, dù họ đã được Đức Chúa Trời trực tiếp phán dạy về việc loài người không được phép ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác. Khi thân thể xác thịt họ qua đời, thì linh hồn của họ phải hư mất.

Chữ **quan trưởng** được chép trong Thi-Thiên 82:7, đó là nói về Sa-tan, là ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, vì Sa-tan đã phạm tội trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên khoảng không trên trời cùng với các vì sáng trong khoảng không đó, tức là trước khi Đức Chúa Trời tạo nên trái đất cùng muôn vật trên đất này, trong muôn vật đó có loài người, là loài được Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Ê-sai 14:1-20: **Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bản xứ; kẻ trứ ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp. Các dân sẽ đem họ trở về bản xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình. Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên nghỉ, khỏi cơn buồn bực bối rối, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người, thì người sẽ dùng lời thí dụ này nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tuyệt đi, thành ức hiếp đã dứt đi! Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị! Ấy là kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thịnh nộ cai trị các nước, và dùng sự bất bố chẳng ai ngăn lại. Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trời giọng hát mừng! Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhân cơ người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đốn ta nữa. Nơi âm phủ sâu thăm thẳm đã rung động vì cơ người đặng rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngai mình. Hết thảy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kìa người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kìa người cũng trở giống như chúng ta ư! Sự sang trọng với tiếng đàn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dùi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền! Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tã mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

Trong nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, không chép hai chữ **sao mai** trong câu 12, vì **sao mai** là ý nghĩa bóng của chữ **Lucifer**^{H1966} là tên gọi của Sa-tan trước khi nó phạm tội nghịch lại sự cai trị của Đức Chúa Trời.

Chữ **sao mai** - **Lucifer**^{H1966} chép trong câu 12 trên, đó là chữ לְיָלֵךְ - heylel, số 1966 ra từ chữ לָלַחַל - halal, số 1984 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngôi sao buổi sáng, sao mai; để chiếu ánh sáng, để được trong sạch, để ngợi khen, để ca tụng, để khoe khoang, để làm cho nổi danh, sự đại đột, sự ngu xuẩn, tự làm giả mạo;*

Chữ **buổi sáng sớm** - of the morning^{H7837} chép trong câu 12 trên, đó là chữ שַׁחַר - shachar, số 7837 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi sáng sớm, buổi bình minh, buổi ban đầu của tình yêu;*

Lucifer vốn là một chê-ru-bin được Đức Chúa Trời tạo nên sớm nhất trong hàng ngũ các thiên sứ của Đức

Chúa Trời và được Đức Chúa Trời xúc dầu, nên được gọi là **quan trưởng, là chỉ huy, là kẻ cai trị.**

Tự Lucifer nhìn vào sự đẹp và sự vinh hiển mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình, mà dấy lòng mình kiêu ngạo lên bằng như Đức Chúa Trời và điều đó đã làm cho Lucifer làm hư khôn ngoan mình, nên nó đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tước bỏ danh hiệu thiên sứ và đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với số thiên sứ đã nghe lời gian dối của nó và Đức Chúa Trời đã gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép ma quỷ được ở trong chốn không trung, và là kẻ cầm quyền chốn không trung. (Ê-phê-sô 2:2).

Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Ê-sai về Sa-tan, (vua của Ba-by-lôn), là kẻ đã lên mình kiêu ngạo, rằng: **Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao.**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Ê-xê-chi-ên, về sự phán xét của Ngài đối với Lucifer, tức là Sa-tan, đã kẻ đã phạm tội nghịch lại ngôi vinh hiển của Đức Chúa Trời, như thế nào.

Ê-xê-chi-ên 28:1-19: **Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nay, Ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uế sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính Ta đã nói như vậy. Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cỗ kính khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.**

Đức Giê-Hô-Va đã gọi Sa-tan là vua Ba-by-lôn, là vua Ty-rơ, là hai thành đã nhiều lần tiến đánh dân Y-sơ-ra-ên và phá huỷ thành Giê-ru-sa-lem, điều đó cũng có nghĩa là bất cứ thành nào, dân tộc nào, người nào làm tội mọi cho Sa-tan, hầu việc Sa-tan, thì thành đó, dân tộc đó, người đó thuộc về Sa-tan.(1 Giăng 5:19b)

Người tin Chúa phải luôn ghi nhớ Lời Đức Chúa Trời đã phán về thân phận loài người rằng:

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thấy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Nghĩa là: Nếu người tin Chúa không hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà kính mến Chúa, là Đức Chúa Trời mình, thì người ấy sẽ không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời và sẽ phạm tội như A-đam và chết như A-đam, người ấy cũng sẽ sa ngã như Lucifer (quan trưởng), vì không có sự sáng của Đức Chúa Trời soi sáng nơi lòng mà dẫn

đến sự kiêu ngạo về sự giàu có, về sự vinh hiển của mình, dù được Đức Chúa Trời xúc dầu như thế nào.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép ma quỷ ở nơi chốn không trung, và vì trái đất nằm ở trong khoảng không trên trời, nên ma quỷ đã có mặt ở khắp nơi trên đất này, như sách Ê-xê-chi-ên đoạn 28 câu 13 có chép: **Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời.** Nghĩa là tại nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt đất để tạo nên thân hình cho loài người, thì Sa-tan đã có mặt trên trái đất này và khi Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán dạy A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì Sa-tan có nghe. Khi Sa-tan, là kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời để sự hận thù và sự ganh ghét vào trong lòng của Ca-in, khiến Ca-in ghét em mình, là A-bên, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng biết mưu chước của nó, nên Ngài đã cảnh cáo Ca-in về việc tội lỗi (**Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu**) đã thêm muốn thân thể xác thịt của Ca-in, nhưng Ca-in phải quản trị tâm trí của xác thịt mình để không làm theo ý của nó, nhưng Ca-in đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va.

Kinh-Thánh đã chép về một phần ba số thiên sứ đã sa ngã theo Sa-tan (quan trưởng) như sau:

Khải huyền 12:1-9: Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đớn. Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.

Như vậy, số thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng đã giảm đi một phần ba, nhưng Đức Chúa Trời đã không dùng hơi thở của Ngài để tạo nên thiên binh, thiên sứ như lúc ban đầu (Thi-Thiên 33:6) để thay vào số thiên sứ đã phạm tội cùng với Lucifer mà bị đuổi ra khỏi thiên đàng. Nhưng Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và với một tiêu chuẩn là, khi loài người đã trở nên giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ ban cho loài người được đầy đủ quyền phép để quản trị công việc do tay Ngài làm ra trên đất này. (Sáng thế ký 1:26; Thi-Thiên 8:5-8).

A-đam là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật (Ê-phê-sô 4:24). Nhưng A-đam đã coi thường mạng lệnh của Đức Chúa Trời, mà nghe theo lời vợ mình (là Ê-va) mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn vì cơ tội lỗi đó mà A-đam phải chết.

Sa-tan đã ẩn mình trong thân hình con rắn để cám dỗ và lừa dối Ê-va, như nó đã làm với một phần ba số thiên sứ trên trời, mà Lời Chúa gọi hành động của nó (Lucifer) là sự **buôn bán không công bình** (trích trong Ê-xê-chi-ên 28:18), và Sa-tan tiếp tục làm công việc này đối với loài người ở trên đất này, cho đến khi nó bị ném vào hoả ngục đời đời.

Để các thiên sứ trên trời thấy được sự phán xét công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm đối với Lucifer và số thiên sứ đã nghe theo Lucifer, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng cho các thiên sứ trên trời được thấy công việc của Ngài trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh một nước thầy tế lễ từ giữa loài người.

Chỉ khi nào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời thật sự làm Chúa của linh hồn người nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, thì quyền phép đó sẽ khiến cho linh hồn của người ấy được vững vàng mà thôi. Vì thế cho nên tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ là điều kiện duy nhất mà mọi linh hồn (loài người) phải đạt được, mà để đạt được tiêu chuẩn này, thì người tin Chúa phải nhận thức được trách nhiệm của linh hồn mình, là phải yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, không phải chỉ là thuộc lòng Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà là thông biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà để có được sự thông biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật, thì linh hồn người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để được tái sanh, nghĩa là được phục hồi sự sống mình. Bấy giờ, con mắt của linh hồn người ấy mới thấy được sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những người nào yêu

mến Ngài và nhờ những sự giàu có đó mà người tin Chúa mới thật sự nhận biết Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Phần nhiều người tin Chúa đã không đọc kỹ và không cẩn thận suy gẫm Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, nên họ đã không nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng (*eagles' wings*) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã vì sự vô tín và sự cứng lòng của dân Y-sơ-ra-ên mà bị hãm ép, nên không thể giải cứu họ linh hồn ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, ấy là vì những kẻ chặn của nhà Y-sơ-ra-ên đã khiến cho dân sự của Đức Chúa Trời bị lộn đường, quên chỗ mình an nghỉ.

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chặn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã biết mọi sự từ lúc ban đầu, nên trong sự mưu luận và sự khôn ngoan không thể dò, mà Ngài đã tỏ cho các tội lỗi của Ngài, từ Gia-cốp, đến Môi-se và các đấng tiên tri của Ngài, nói trước về những sự Ngài sẽ làm cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để giải cứu dân Ngài, không phải là cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng theo ý nghĩa trọn vẹn của chữ Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là: *“người có quyền phép của con vua, người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời”*.

Chúng ta hãy xem Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên) trước khi qua đời, đã chúc phước và nói tiên tri cho các con trai của mình (dân Y-sơ-ra-ên), có nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là Đấng Si-lô:

Sáng thế ký 49:8-12: Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tơ; Hỡi con! Con bắt được môi rồi tha về. Nó sụm gối, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, Răng người trắng vì cơ sữa.

Chữ cây phủ việt - The sceptre^{H7626} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שֶׁבֶט - shebet, số 7626 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gậy quyền, quyền vua, dấu hiệu của thẩm quyền, để phân nhánh, làm cho được thành công, làm cho được thịnh vượng, khiến cho im lặng,*

Chữ kẻ lập pháp - a lawgiver^{H2710} chép trong câu 10 trên, đó là chữ צַדִּיק - chaqqaq, số 2710 của tiếng Hê-

bơ-rơ, có nghĩa là: *người ra sắc lệnh, người công bố luật pháp, người khắc ghi luật pháp vào lòng người ta, người ban hành luật pháp, người vẽ chân dung, người cai trị, người lãnh đạo, người thống trị;*

Chữ Si-lô - Shiloh^{H7886} chép trong câu 10 trên, đó là chữ שִׁילוֹה - Shiylah, số 7886 ra từ chữ שָׁלוֹחַ - shalah, số 7951 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Người này là của ai? Người này là ai? làm cho được yên bình, làm cho được yên lặng, cho được thanh bình, làm cho được yên nghỉ, làm cho được nghỉ ngơi, làm cho được thịnh vượng, làm cho được thành công, làm cho được thoải mái, làm cho được an toàn, làm cho được vui mừng;*

Lời tiên tri của Gia-cốp nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng Mê-si (Giăng 1:41 & 4:25) đã được ứng nghiệm, đó là Đức Chúa Jêsus ra từ chi phái Giu-đa (Hê-bơ-rơ 7:14), Ngài còn được gọi là *sư tử của chi phái Giu-đa* (Khải huyền 5:5), Ngài là Đấng khiến gió và biển cũng phải vâng lệnh Ngài (Ma-thi-ơ 8:27; Mác 4:41). Chính Ngài đã buộc lửa tơ vào gốc nho cùng với lửa con, là công việc được chuẩn bị cho Ngài tiến vào thành Giê-ru-sa-lem, được chép trong sách Giăng 21:1-11: *Vừa khi Ngài vào thành Giê-ru-sa-lem, khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho Ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Này, Vua người đến cùng người, nhu mì, cưỡi lừa và lừa con, là con của lừa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo Lời Đức Chúa Jêsus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưỡi lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao! Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xôn xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Ngài là Đấng mà Lời Chúa trong sách Khải huyền đã chép là: Mất Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đùi Ngài, có đề một Danh là Vua của các vua là Chúa của các chúa. (Khải huyền 19:12-16). Hình ảnh của Đức Chúa Jêsus Christ được Lời Chúa chép trong sách Nhã-ca là Lương nhân tôi trắng và đỏ, Đệ nhất trong muôn người. (Nhã-ca 5:10) Màu Trắng là biểu tượng của *sự thánh khiết*, màu Đỏ là biểu tượng của *sự công bình*. Chữ Đệ nhất - the chiefest có nghĩa là *Lãnh tụ*.*

Chúng ta cũng hãy xem Môi-se đã nói tiên tri như thế nào về Đấng Mê-si, tức là Đấng Christ.

Phục truyền luật lệ ký 18:15-20: Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo Đấng ấy! Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rếp, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hừng này nữa, e tôi chết chăng. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; Ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, Ta sẽ lấy các Lời Ta để trong miệng Người, thì Người sẽ nói cho chúng mọi điều Ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo Lời Ta mà đấng tiên tri nhân Danh Ta nói, thì Ta sẽ hạch ai đó. Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân Danh Ta nói điều chi Ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết.

Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23: Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, dặng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt Người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình Người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời Người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.

Chữ một thiên sứ - an Angel^{H4397} Chép trong câu 20 trên, đó là chữ מַלְאָכִים - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một sứ giả, một đại sứ, người đại diện cho Đức Giê-hô-va, thiên sứ (sứ giả đến từ Đức*

Chúa Trời);

Trong các thiên sứ của Đức Giê-hô-Va, không có một thiên sứ nào mang Danh của Đức Giê-hô-Va, mà chỉ có một sứ giả làm đại diện cho Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi, Danh sứ giả đó là Jêsus. Jêsus là chữ Ἰησοῦς - Iesous, số 2424 của tiếng Hy-lạp, ra từ gốc của chữ יהושוע - Yehowshuwa, số 3091 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**. Ngoài Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ ra, không có một thiên sứ nào có quyền tha tội cho loài người (Ma-thi-ơ 9:6; Mác 2:10; Lu-ca 5:24), vì Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là một (Giăng 10:30 & 17:22).

Mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, cũng là Lời của Đức Chúa Trời, vì Ngài không tự đến thế gian này, nhưng Giê-hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha đã sai Con một Ngài đến để nói theo ý của Ngài:

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.

Bây giờ chúng ta hãy xem Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán gì về các Lời được phán ra khỏi miệng Ngài, là để phục hồi sự sống cho muôn vật trên đất này, mà trong muôn vật đó có loài người, là loài được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 55:1-13: Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì có Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ mình trên đất này, Ngài đã làm ứng nghiệm các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán trước về Ngài.

Ma-thi-ơ 11:25-30: Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.

Giăng 7:37-38: Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên

rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.

Qua tiên tri Ê-sai, Đức Giê-hô-Va đã phán trước về việc Ngài sẽ sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc nhân loại, mà sự nói trước này chính là mùa gieo giống, mùa gặt hái mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã định ở trong lòng của Ngài, khi Ngài nhận của lễ của Nô-ê dâng lên cho Ngài sau cơn nước lụt. (Sáng thế ký 8:20-22).

Ê-sai 9:1-6: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xống vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!

Khi Đức Chúa Jêsus Christ khởi thi hành chức vụ, Ngài đã phán rõ về mục đích Ngài đến thế gian này.

Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là Lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đặng khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.

Chữ **luật pháp** - the law^{G3551} chép trong câu 17&18 trên, đó là chữ νόμος - nomos, số 3551 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *luật pháp cho bất cứ điều gì được thiết lập; phương cách sử dụng cho bất cứ điều gì được tiếp nhận; luật pháp cho bất cứ luật nào mà loài người sẽ dùng đến; một đạo luật hoặc quy tắc để tạo ra một quốc gia được Đức Chúa Trời chấp nhận; luật pháp đòi hỏi được chấp nhận bằng đức tin; luật pháp của Môi-se.*

Chữ **được trọn** - be fulfilled^{G1096} chép trong câu 18 trên, đó là chữ γίνωμαι - ginomai, số 1096 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm ứng nghiệm điều đã định trước; khiến cho được duy trì tiếp tục; khiến cho được vâng giữ lấy; khiến cho được thể hiện ra; khiến cho được tập hợp lại làm một; khiến cho được hoàn thành; khiến cho được ưa chuộng; khiến cho được công bố ra khắp nơi; khiến cho được yêu cầu được ban cho; khiến cho được vững lập; khiến cho được xây dựng; khiến cho được ban hành cách rộng rãi; khiến cho được bày tỏ ra;*

Đức Chúa Jêsus đã báo cáo với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện của Ngài về công việc mà Ngài đã đến thế gian này để làm theo ý muốn của Cha, cùng những sự mà các môn đồ của Ngài, là những người đã được Đức Chúa Cha chọn lựa và giao phó cho Ngài, cũng sẽ tiếp tục làm công việc này cho tới khi tận thế.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân

họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặt thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận biết rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Chữ **tôn vinh - glorified**^{G1392} chép trong câu 4 trên, đó là chữ ΔΟΞΟΪΖΩ - **doxazo**, số 1392 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho được tôn trọng; làm cho được vẻ vang; làm cho được tôn vinh; làm cho được ca ngợi; làm cho được ngợi khen; làm cho được tôn kính;*

Trong bất kỳ một công việc nào mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng, đã dạy dỗ, đã làm phép lạ, Ngài đều nói về quyền phép của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời và khi các phép lạ xảy ra bởi Đức Chúa Jêsus, thì người ta đều ngợi khen Đức Chúa Trời.

Chữ **làm xong - have finished**^{G5048} chép trong câu 4 trên, đó là chữ ΤΕΛΕΙΩΩ - **teleioo**, số 5048 ra từ chữ ΤΈΛΟΣ - **telos**, số 5056 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho được đầy đủ; làm cho được hoàn thành; đạt được mục đích; làm cho được thực hiện; làm cho hoàn hảo; làm thành mục đích đã xác định;*

Công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đó là gì?

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán Lời ra khỏi miệng Ngài, ấy là để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Kinh-Thánh đã chép: **“Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đem nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặt có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về lúống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.”** (Ê-sai 55:10-13)

Khi Đức Chúa Jêsus cầu nguyện với Đức Chúa Cha (Giăng 17), Đức Chúa Jêsus chưa lên thập tự giá và các môn đồ của Ngài chưa kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khiến Ngài được sống lại từ sự chết, nhưng hết thấy mọi sự làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Luật pháp, đã chép trong các Thi-Thiên, sách Châm ngôn cùng các sách tiên tri, đã được Chúa Jêsus làm chứng cho và các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng đó được gieo vào lòng của những người đã được nghe Ngài giảng. Nên khi Đức Chúa Jêsus đã phục sinh, thì những người đàn bà đã được gặp Ngài khi Ngài đã phục sinh, cùng các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đều tin quyết vào các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giảng dạy và đó chính là điều mà Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha rằng, Ngài đã làm xong công việc Cha giao cho làm.

Nhưng điều đó không phải là điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán về kỳ **mọi sự được trọn**, như Ngài đã phán

với các môn đồ của Ngài và được chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 5 mà chúng ta vừa học ở phần trước.

Kể từ sau khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh và trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, ma quỷ đã lừa dối nhiều kẻ tham muốn danh vọng hư không, cùng những kẻ vô tín và cứng lòng, trở thành các giáo sư giả, các tiên tri giả, mà nói rằng, ***Đức Chúa Jêsus đã làm trọn mọi sự rồi và như vậy, người tin Chúa không còn phải làm theo Luật pháp nữa, vì người ta được cứu bởi ân điển, chứ không phải bởi sự làm theo Luật pháp!***

Trong các bài tiếp theo, chúng ta sẽ suy gẫm những sự liên quan đến Luật pháp của Đức Chúa Trời, còn trong bài chúng ta học hôm nay, là mục đích Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này là để làm chứng cho Lẽ thật, mà đã nói đến Lẽ thật, thì phải nói đến Luật pháp, vì nếu không có Luật pháp thì người ta không thể biết Lẽ thật, cũng như người ta không thể thấy một chữ nào trên một tờ giấy mà không có một chữ nào vậy.

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus đã phán gì về lý do Ngài đến thế gian này.

Giăng 18:33-38: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về Ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta. Phi-lát hỏi rằng: Lẽ thật là cái gì? Khi người đã nói vậy, rồi lại đi ra đến cùng dân Giu-đa, mà rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì cả.

Chữ **nước** - kingdom^{G932} chép trong câu 36 trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***Nền tảng của quyền phép, sự cai trị, quyền tốt cao, chủ quyền của vua, hoàng gia của vua;***

Loài người xác thịt không hiểu được ý nghĩa của chữ **nước** - kingdom này, vì người ta cho rằng, khi nói đến nước, là nói đến một quốc gia có chính phủ, có quốc hội, có vua hoặc tổng thống cai trị quốc gia đó, nên khi Chúa Jêsus phán với Phi-lát, tổng đốc người Rô-ma về sự cai trị của Đức Chúa Trời, cùng thân vị thật của Ngài theo Lẽ thật, thì Phi-lát đã cho rằng, Ngài là vua (vì thời kỳ đó chưa có chức danh tổng thống hay là chủ tịch nước như thời đại ngày nay). Dầu vậy, Đức Chúa Jêsus chính là Vua của các vua, là Chúa của các chúa, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định Đức Chúa Jêsus Christ làm Thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc, nghĩa là theo quyết định của Vua công bình. Như vậy, Đức Chúa Jêsus đã công bố điều Đức Chúa Cha đã định cho Ngài và cũng là cho Lời của Đức Chúa Trời sẽ được tôn cao trên hết thảy mọi quyền thế hoặc ở trên hoặc ở trên đất và hoặc trong nước dưới đất.

Chúa Jêsus đã phán về mục đích Ngài đến thế gian này để **làm chứng cho Lẽ thật.**

Chữ **làm chứng** - bear^{G3140} chép trong câu 37 trên, đó là chữ μαρτυρέω - martureo, số 3140 ra từ chữ μάρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***một người bị tử hình, bị hành hạ vì đạo; trở thành nhân chứng, bằng chứng, chứng cứ, làm chứng rõ ràng;***

Chữ **lẽ thật** - the truth^{G225} chép trong câu 37 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: ***lời thật, chân lý, lời của Đức Chúa Trời phán ra không được chép thành văn tự, nhưng hằng còn đến muôn đời;***

Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là đường lối, là quyền phép tạo nên sự sống, ban sự sống và sự sống lại, duy trì sự sống, mà các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và được chép trong Kinh-Thánh đó là làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng cho quyền phép của Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật, cả những vật loài người thấy được hoặc không thấy được, nhưng được tạo dựng nên bằng Lời của Đức Chúa Trời, Lời đó được gọi là Lẽ thật, chứ không phải các Lời mà loài người nhìn thấy và đọc được trong Kinh-Thánh.

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời, vậy nên khi chúng ta nhìn vào Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, thì ấy là chúng ta đang đối diện với thân thể (xác thịt) của Lời Đức Chúa Trời, chứ không thể nhìn thấy Đức Chúa Trời, là Đấng mà Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh làm chứng về Ngài. Cũng

một lẽ ấy, nếu chúng ta không tin vào các bằng chứng của Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta đó làm chứng về Đức Chúa Trời, thì chúng ta không thể biết Lẽ thật, vì Lẽ thật chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật, vì Đức Thánh-Linh là Lẽ thật (1 Giăng 5:7).

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời được giấu bên trong Luật pháp văn tự, cũng như Đức Chúa Trời đã giấu các chất dinh dưỡng cung cấp năng lượng cho sự sống của muôn vật trên đất này trong *mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho loài người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Đức Chúa Trời ban cho mọi thứ cỏ xanh đang dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.* (Sáng thế ký 1:29-30).

Chức vụ làm chứng về Lẽ thật của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ tiếp tục được làm trên những người thật sự tin cậy và yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là sự yêu thương của Đức Chúa Trời (Giăng 15:10). Sự làm chứng của Đức Chúa Jêsus Christ về Lẽ thật là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, sẽ khiến sống lại thân thể hay chết của loài người, mà sự sống lại đây không phải là khiến cho thân thể xác thịt loài người đã chết được sống lại, mà là sự phục hồi chức năng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho thân thể được tạo nên bằng bụi đất đó, làm đồ dùng về sự công bình, nghĩa là công cụ cho linh hồn loài người dùng để sống và hầu việc Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:11-13: Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành sự làm chứng này qua chức vụ giảng dạy Lời Đức Chúa Trời cho mọi người nào đến nghe Ngài và Đức Chúa Jêsus đã tôn cao Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) và chính Ngài đã dạy người ta vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và chính Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thể nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thể nào, Ta cũng yêu thương các người thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.”** (Giăng 15:1-11)

Sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua việc Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là cho loài người, để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, tùy theo đức tin, sự hiểu biết và sự vâng giữ và tuân theo các Lời được chép Luật pháp đó, như Đức Giê-Hô-Va đã với Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Chữ **được sống** - shall live^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ חַיִּים - chayay, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, sự sống được duy trì, sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống đời đời;*

Đức Chúa Jêsus Christ chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời ban cho loài người, vì Chúa Jêsus là Lời

của Đức Chúa Trời, vì yêu thương loài người mà Ngài đã đến thế gian này trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của chúng ta, để loài người nhận biết Ngài đã nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mà tội lỗi không thể cai trị thân thể Ngài. Chính Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa rằng: **“Trong các người có ai bắt ta thú tội được chăng?”** (Giăng 8:46a) và chính Đức Chúa Jêsus đã kiêng ăn trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm nơi đồng vắng, chịu ma quỷ cám dỗ, nhưng ma quỷ không thể thắng được Ngài, ấy là nhờ quyền phép của Luật pháp mà Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ đó gìn giữ Ngài thắng được những sự hay chết của thân thể xác thịt Ngài đã mang.

Đức Chúa Jêsus đã phán trước cho các môn đồ của Ngài biết rằng, người ta sẽ bắt Ngài và giao cho dân ngoại để giết Ngài, qua việc người ta sẽ đóng đinh Ngài trên cây thập tự, Ngài sẽ chịu chết và người ta sẽ đặt Ngài vào trong mồ mả, nhưng đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại và quyền phép khiến Ngài sống lại đó chính là quyền phép của Luật pháp mà Đức Chúa Jêsus Christ đã vâng giữ và làm theo, như Ngài đã phán:

Ma-thi-ơ 20:17-19: Trong khi Đức Chúa Jêsus đi lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem riêng theo mười hai môn đồ, dọc đường, phán cùng họ rằng: Này, chúng ta đi lên thành Giê-ru-sa-lem, và Con người sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Đức Chúa Jêsus là sự yêu thương của Đức Chúa Trời ban cho loài người (Giăng 3:16-18) và Đức Chúa Jêsus đã tỏ Lẽ thật này qua Lời Ngài phán: **“Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình. Ví thử các người làm theo điều Ta dạy, thì các người là bạn hữu Ta. Ta chẳng gọi các người là thầy tớ nữa, vì thầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng Ta đã gọi các người là bạn hữu Ta, vì Ta từng tỏ cho các người biết mọi điều Ta đã nghe nơi Cha Ta.”**

Trong Lời Đức Chúa Trời (Chúa Jêsus) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Như vậy, nếu người ta phớt bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ấy là người ta phớt bỏ sự yêu thương của Đức Chúa Trời và cũng là phớt bỏ sự sáng thật của Đức Chúa Trời, vậy thì người ta sẽ lấy gì để chuộc lại sự sống mình?

Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại và Ngài đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài việc làm chứng cho Lẽ thật và như vậy, những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định làm tôi tớ cho Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải là chứng nhân cho Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là làm chứng cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời ứng nghiệm trên chính sự sống của người đó, chứ không phải là sự người ta khoe chức vụ này chức vụ nọ mà loài người xác thịt luôn tìm kiếm để khoe mình.

Không có một người nào có thể dùng sức riêng mình để làm chứng nhân cho Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh sẽ làm trọn công việc này, nếu người tin Chúa yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời qua sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo, như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn điều Ngài đã phán.

Giăng 14:9-12: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.